



AVATEK SCIENCE TECHNOLOGY JSC
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ TƯ VẤN UDKH AVATEK



Trang/ Page No: 1/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: AVA2231100572-1

Tên khách hàng/ Client's Name : CÔNG TY CỔ PHẦN 5SPRO
Địa chỉ/ Client's Address : Số 431 Ngọc Thụy, phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Ngày nhận mẫu/ Date sample(s) received : 05/11/2023
Ngày thử nghiệm/ Date of testing : 05/11/2023 - 10/11/2023
Ngày trả kết quả/ Date of Issue : 10/11/2023
Thông tin mẫu/ Name of Sample : THỰC PHẨM BẢO VỆ SỨC KHỎE RICH COENZYME Q10
CÔNG TY SẢN XUẤT: AFC -HD AMS LIFE SCIENCE CO., LTD SECOND FACTORY
ĐỊA CHỈ: 2-4-3, TOYODA, SURUGA-KU, SHIZUOKA CITY, SHIZUOKA PREFECTURE 422-8027, JAPAN
Mô tả mẫu/ Sample Description : Sản phẩm dạng viên nang mềm đựng trong lọ thủy tinh 120 viên
Bảng kết quả/ Results Table :

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*) / Total aerobic microorganisms (*)	2.5×10^2	CFU/g	TCVN 4884-1:2015 (ISO 4833-1:2013)
2	Coliforms (*) / Coliforms (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)
3	Escherichia coli (*) / Escherichia coli (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
4	Tổng số nấm men nấm mốc (*) / Yeasts and Molds (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	TCVN 8275-2:2010 (ISO 21527-2:2008)
5	Clostridium perfringens (*) / Clostridium perfringens (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOQ = 10)	CFU/g	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)
6	Cadimi (Cd)(*) / Cadmium (Cd)(*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.01)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP/011 (Ref.AOAC 999.10-2005- Pb and Cd)



Trang/ Page No: 2/2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Mã số/ Ref. No: AVA2231100572-1

STT/ No.	Chỉ Tiêu Thử Nghiệm/ Testing Analysis(s)	Kết Quả/ Result (s)	Đơn Vị/ Unit	Phương Pháp Thử/ Test Method
7	Chì (Pb)(*) / Lead (Pb)(*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.02)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP.012 (Ref. AOAC 999.10-2005-Pb and Cd)
8	Thủy ngân (Hg) (*) / Mercury (Hg) (*)	Không phát hiện/ Not Detected (LOD = 0.02)	mg/kg	AVA-KN-PP.QP.013 (Ref. AOAC 974.14-2005-Hg)

Chú thích/ Remarks:

- (*) : Chỉ tiêu thuộc phạm vi công nhận ISO/IEC 17025:2017/ (*): Items are currently within the ISO/IEC 17025:2017 accreditation scope.
- (**): Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ. / (**): Items are tested by subcontractor.
- (CN): Chỉ tiêu được chỉ định của Cục Chăn Nuôi. / (CN): Analytical criteria recognized by the Department of Livestock Production.
- LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp. / Limited of detection.
- LOQ: Giới hạn định lượng của phương pháp. / Limit of Quantitation.
- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử nhận được từ khách hàng/ Testing results in this test report are valid only for the sample(s) as received.
- Báo cáo này không được sao chép một cách không đầy đủ hoặc không có sự chấp thuận của AVATEK/ This report will not be reproduced except in full, without approval of AVATEK.

PHỤ TRÁCH KỸ THUẬT
TECHNICAL MANAGER



NGUYỄN HỮU TRUYỀN

GIÁM ĐỐC
DIRECTOR



HỒ THỊ THANH PHƯƠNG

